# PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 1

Phép trừ trong phạm vi 10 (tiếp) · sách Kết nối tri thức

🐥 Tuần 12

Họ và tên: ..... Lớp: .....

## 💡 Bài 1: Tính nhẩm

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 9 − 4 = ☐ | 7 − 6 = ☐ | 10 − 8 = ☐ | 6 − 1 = ☐ | 8 − 0 = ☐ |
| 9 − 1 = ☐ | 9 − 2 = ☐ | 4 − 4 = ☐ | 7 − 2 = ☐ | 10 − 0 = ☐ |
| 10 − 6 = ☐ | 6 − 6 = ☐ | 7 − 1 = ☐ | 8 − 3 = ☐ | 5 − 3 = ☐ |

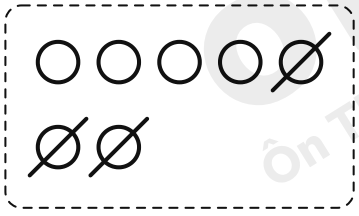
## 🪜 Bài 2: Số?

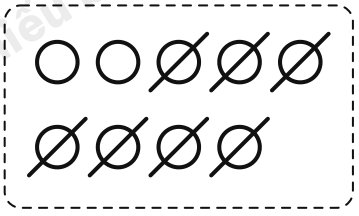
| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| ☐ − 8 = 1 | ☐ − 3 = 1 | 6 − ☐ = 3 | 2 − ☐ = 1 | 10 − ☐ = 4 |
| ☐ − 5 = 2 | ☐ − 1 = 2 | 6 − ☐ = 5 | 3 − ☐ = 2 | ☐ − 4 = 2 |

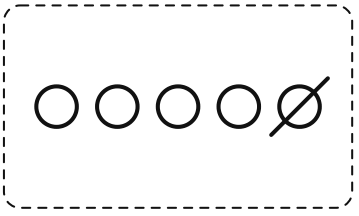
## ⚖️ Bài 3: Điền dấu >, <, = vào ô trống

| | | | |
|---|---|---|---|
| 5 − 1 ☐ 6 | 6 − 1 ☐ 5 | 2 − 1 ☐ 1 | 3 − 2 ☐ 0 |
| 10 − 6 ☐ 4 | 7 − 4 ☐ 3 | 5 − 4 ☐ 0 | 9 − 1 ☐ 8 |

## 📐 Bài 4: Viết phép trừ thích hợp (chấm bị gạch là bớt đi)







a) ☐ − ☐ = ☐

b) Phép trừ: ☐ − ☐ = ☐

c) Ta có: ☐ − ☐ = ☐

## ❓ Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ a) 6 − 4 = 2

☐ b) 5 − 4 = 0

☐ c) 8 − 6 = 2

☐ d) 8 − 2 = 5

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

# ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 12

## Bài 1: Tính nhẩm

9 – 4 = 5  7 – 6 = 1  10 – 8 = 2  6 – 1 = 5  8 – 0 = 8  9 – 1 = 8  9 – 2 = 7  4 – 4 = 0

7 – 2 = 5  10 – 0 = 10  10 – 6 = 4  6 – 6 = 0  7 – 1 = 6  8 – 3 = 5  5 – 3 = 2

## Bài 2: Số?

9 – 8 = 1  4 – 3 = 1  6 – 3 = 3  2 – 1 = 1  10 – 6 = 4  7 – 5 = 2  3 – 1 = 2  6 – 1 = 5

3 – 1 = 2  6 – 4 = 2

## Bài 3: Điền dấu >, <, = vào ô trống

5 – 1 < 6  6 – 1 = 5  2 – 1 = 1  3 – 2 > 0  10 – 6 = 4  7 – 4 = 3  5 – 4 > 0  9 – 1 = 8

## Bài 4: Viết phép trừ thích hợp (chấm bị gạch là bớt đi)

a) 7 – 3 = 4  b) 9 – 7 = 2  c) 5 – 1 = 4

## Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ  b) S  c) Đ  d) S



onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án